

Số: 154/2018/QĐST-HNGĐ

Phú Lộc, ngày 07 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 136/2018/TLST/HNGĐ, ngày 04/7/2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Cẩm Nh, sinh năm 1993.
- Bị đơn: Anh Bạch Đức C, sinh năm 1988.

Đều có địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81,82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Cẩm Nh và anh Bạch Đức C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung: Giao người con chung Bạch Thị Diễm Q, sinh ngày 04/01/2015 cho chị Nguyễn Thị Cẩm Nh tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi. Giao người con chung Bạch Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 02/3/2011 cho anh Bạch Đức C tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi. Chị Nh, anh C không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Cẩm Nh, anh Bạch Đức C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con theo quy định của pháp luật.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm Nh và anh Bạch Đức C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Cẩm Nh thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/006322 ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; chị Nguyễn Thị Cẩm Nh được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Lưu án văn và hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Ngọc Tú